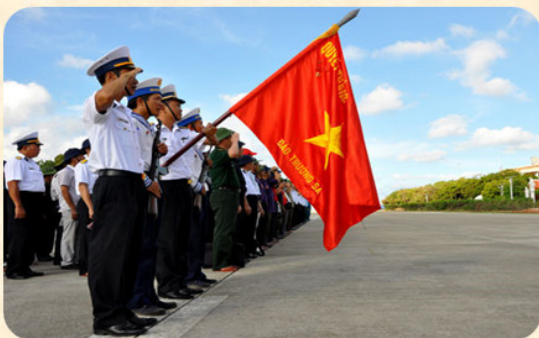


Trung Quốc ngang nhiên khánh thành rạp chiếu phim ở Hoàng Sa; Mỹ kêu gọi các bên tránh hành động khiêu khích trên biển; Úc phản đối Trung Quốc quân sự hóa ở Biển Đông; Ấn Độ nhấn mạnh cần duy trì tự do lưu thông ở Biển Đông.



TỔNG HỢP BIỂN ĐÔNG TUẦN QUA

(từ 17/7 đến 23/7/2017)



- Trung Quốc ngang nhiên khánh thành rạp chiếu phim ở Hoàng Sa
- Malaysia bắt giữ ngư dân Việt Nam đánh bắt cá trái phép
- Mỹ kêu gọi các bên tránh hành động khiêu khích trên biển
- Úc phản đối Trung Quốc quân sự hóa ở Biển Đông
- Ấn Độ nhấn mạnh cần duy trì tự do lưu thông ở Biển Đông
- Mỹ giám sát tàu sân bay Trung Quốc đi qua eo biển Đài Loan
- Việt Nam - Campuchia cam kết tăng cường hợp tác

Ông thái của các quốc gia

+ Trung Quốc:

Trung Quốc ngành nhiên khí thà nh ríp chiu phim ị Ho à
ng
Sa

÷
Trung
Quốc
khai
tr
□□
ng
ríp
chiu
phim
tị
c
á
i
gị
l
à
th
à
nh
ph
"
Tam
Sa
"
tr
ê
n
đ

o
Ph
ú
L
â
m
c
a
Vi
t
Nam
.
R
p
chi
u
phim
Â
n
Long
Tam
Sa
đã
tr
ì
nh
chi
u
b
phim
S
b
t
t
c
a
Giao
Ng
c
L
ã (
The
Eternity
of
Jiao
Yulu
)
cho
h
n
200
c
n

d
â
n
v
à
binh
s
ngay
trong
ng
à
y
đ
u
m
c
.
T
â
n
Hoa
X
ã
cho
bi
r
chi
phim
n
à
y
s
chi
í
t
nh
m
l
m
ng
à
y
cho
d
â
n

c
□
Trung
Quốc
sinh
sống
tr
á
i
ph
é
p
tr
ê
n
đ
□o
.

+ Malaysia:

Malaysia bất gi ng đ â n Việt Nam đá nh bất c á tr á i ph é p

·
C
□
quan
thực
thi
ph
á
p
luật
biên
Malaysia
(
MMEA
)
bang
Kelantan
đã
bất
gi

2
t
à
u
v
à 40
ng
đ
â
n
Việt
Nam
v
ì đá
nh
b
tr
á
i
ph
é
p
trong
v
ù
ng
bi
c
Malaysia
ng
à
y
20/7.
Gi
á
m
đ
c
MMEA
Kelantan
ô
ng
Nurul
Hizam
Zakaria

cho
biết
c
á
c
ng
đ
d
à
n
n
à
y
trong
đ
đ
tuổi
t
14 đ
n
55,
b
b
gi
t
2 đ
a
đ
i
kh
á
c
nhau
.
V
vi
đ
ang
đ
c
đ
i
tra
theo
lu
th

s
1985.

+ M:

**M k ê u g i c á c b ê n tr á nh h à nh đ ng kh ê u kh í ch tr ê
n
bi**

Tr
l
c
â
u
h
c
ph
ó
ng
vi
ê
n
v
vi
m
á
y
bay
n
é
m
bom
T
â
y
An
H
-6 (
Xian
H
-6)
c

Trung
Quốc
nhìu
lìn
bay
qua
eo
biên
Bashi
nâm
giã
Philippines
v
à à
i
Loan
v
à
eo
biên
Miyako
cã
Nhật
Biên
v
à
o
tuần
tr
c
c
,
ph
á
t
ng
ô
n
vi
ê
n
Lũu
N
m
G

ó
c
Jeff
Davis
h
ô
m
17/7
cho
hay
:
Ch
ú
ng
t
ô
i
k
ê
u
g
c
á
c
b
ê
n
trong
khu
v
,
t
Biên
ông
ng
v
à
biên
Hoa
ông
ng
,
h
ã
y
ki

ch
,
tr
á
nh
nh
h
à
nh
đ
ng
khi
ê
u
kh
í
ch
v
à
t
ô
n
tr
ch
quy
c
m
n

c
trong
c
á
c
ho
đ
ng
c
m
ì
nh
.”

+ Úc:

[Úc](#) [phần](#) [đ](#) [i](#) [Trung](#) [Quốc](#) [qu](#) [â](#) [n](#) [s](#) [h](#) [ó](#) [a](#) [#160;](#) [Biên](#) [ph](#) [ô](#) [ng](#) .

Ph
á
t
biểu
t
m
H
ngh

New
Delhi
ng
à
y
18/7,
Ngoài
tr

ng
Ú
c
Julie
Bishop
tuy
ê
n
b
Ú
c
phần
đ
i
B
Kinh
c
t
đ
o
v
à
qu
â
n

s
h
ó
a
c
á
c
th
th

Bi
ô
ng

Bà Bishop không định t do hàng h phi đ đ m b o, đ ng th i kêu g i t t c các n n c n tôn tr ng lu t pháp qu c t trong đó có UNCLOS n m 1982, coi Công n c này nh m t c s đ gi i quy t tranh ch p.

Quan h các n c

[H i qu â n M gi á m s á t t à u s â n bay Trung Qu c đ i qua e](#)
[o](#)
[bi n](#)
[à](#)
[i](#)
[Loan](#)

÷
T
à
u
khu
tr c
Aegis
l p
Arleigh
Burke
c a
M
c
ù
ng
m t

s
t
à
u
chi
à
i
Loan
đã
gi
á
m
s
á
t
t
à
u
s
à
n
bay
Li
ê
u
Ninh
c
Trung
Quốc
đ
i
qua
eo
bi
à
i
Loan
.
B
á
o
China
Times
cho
r
,

hi
khi
t
à
u
h
qu
â
n
c
M
ti
v
à
o
eo
bi
à
i
Loan
, đ
i
đó
khi
cho
đ
ng
th
á
i
n
à
y
mang
m
ý
ngh
a
l
v
m
qu
â
n
s

v
à
ch
í
nh
tr
.
Ngo
à
i
t
à
u
khu
tr
,
H
qu
â
n
M
c
ng
đã
tri
khai
m
t
à
u
ng
h
nh
â
n
t
v
ù
ng
bi
g
à
i
Loan
đ

thu
tháp
tin
t
ì
nh
b
á
o
.

[n](#) [i](#) [n](#) [nh](#) [m](#) [nh](#) [c](#) [n](#) [duy](#) [tr](#) [i](#) [t](#) [do](#) [l](#) [u](#) [th](#) [ô](#) [ng](#) [B](#) [i](#) [n](#) [ô](#) [ng](#)

·
Ngo
tr
ng
n
Sushma
Swaraj
h
ô
m
20/7
tuy
ê
n
b
,
Theo
quan
đ
i
c
ch
ú
ng
t
ô
i
,

t
do
h
à
ng
h
v
à
h
à
ng
kh
ô
ng
,
v
à
ho
đ
ng
th
ng
m
kh
ô
ng
b
c
tr
Bi
ô
ng
.”
Theo
b
à
Swaraj
,
Trung
Quốc
x
â
y
đ

nhĩu

bñn

cñng

v

à

c

ñ

sñ

gñn

bi

ê

n

giñi

biñn

cña

ñn

ñ

ñ

.

Nh

ñ

ng

n

ó

i

rñng

ñn

ñ

ñ

bñ

bao

v

â

y

l

à

kh

ô

ng

đú

ng

.

ñn

ñ

ñ

ý

thực
v
an
ninh
c
m
ì
nh
.
Kh
ô
ng
th
l
n
à
o
c
ó
th
bao
v
â
y
hay
d
é
p
n
n
n
.”

Việt Nam - Campuchia cam kết tăng cường hợp tác. Nhân lễ mừng Quốc khánh Norodom Sihamoni, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã thăm cấp Nhà nước Vương quốc Campuchia từ ngày 20-22/7. Tuyên bố chung nhân chuyến thăm có nội dung: “Hai bên nhận mạnh tầm quan trọng của việc duy trì hòa bình, ổn định và an ninh ở Biên Đông; giải quyết tranh chấp bằng các biện pháp hòa bình, kiềm chế, không sử dụng hoặc đe dọa sử dụng vũ lực, phù hợp với các nguyên tắc được thừa nhận rộng rãi của luật pháp quốc tế, trong đó có UNCLOS năm 1982. Hai bên cam kết làm việc chặt chẽ trong khuôn khổ ASEAN

-Trung Quốc, thực hiện đầy đủ và hiệu quả DOC ở Biên Đông và sớm đạt được COC.

Phân tích và đánh giá

“ [Tại sao Indonesia đổi tên vùng biển ở Biển Đông ?](#) ” của Prashanth Parameswaran

Thứ Sáu vừa qua (14/7), Indonesia đưa ra tuyên bố đổi tên vùng biển giàu tài nguyên xung quanh Quần đảo Natuna, khu vực cuối phía nam Biển Đông, thành Biển Bắc Natuna. Động thái này nằm trong việc công bố bản đồ quốc gia, phản ánh quyết tâm của quốc gia Đông Nam Á này trong việc bảo vệ các yêu sách của mình, dù có thể gây ra các thách thức mới.

Mặc dù Indonesia không phải là một bên tranh chấp trực tiếp trên Biển Đông, những rủi ro quan tâm đến Biển Đông, đặc biệt là khi yêu sách đường chín dặm của Trung Quốc chồng lấn với vùng đặc quyền kinh tế (EEZ) của Indonesia xung quanh quần đảo Natuna.

Từ những năm 1990, lập trường của Indonesia với tranh chấp Biển Đông tập trung duy trì thế cân bằng – hàng đầu Trung Quốc sử dụng biện pháp ngoại giao trong giải quyết tranh chấp, khuyến khích Trung Quốc và các nước bên cạnh các thế lực khu vực, đồng thời theo đuổi các biện pháp an ninh, luật pháp và kinh tế để bảo vệ lợi ích của mình.

Chỉ khi Tổng thống Joko “Jokowi” Widodo lên nắm quyền đã chứng kiến những thay đổi, từ các vụ tranh chấp với tàu Trung Quốc đến việc nâng cấp trang bị ở Quần đảo Natuna, thậm chí là chuyển thế từ tiếp cận của ông Jokowi từ khu vực này. Dù vậy, các tiếp cận của Indonesia với các bên vẫn không thay đổi.

Indonesia không định sẵn sàng hành động quyết đoán hơn để bảo vệ lập trường nhất quán của mình, không công nhận yêu sách chín dặm của Trung Quốc ở Biển Đông. Sau khi đồng ký tên gọi mới này với Tổng chanc Thủy văn Quốc tế (IHO), các hành động của Indonesia sẽ được xem là phù hợp với luật pháp quốc tế. Ngoài

ra, làm rõ ranh giới giữa các nước Đông Nam Á giúp cho việc phân định tài nguyên dầu và khí đốt đang hân, cũng như đảm bảo tính pháp lý của các hành động mà các nước có thể thực hiện để cũng cố các tuyên bố của mình, kể cả tiến hành tuần tra trên biển.

Mặc dù động thái pháp lý này là đáng chú ý, nhưng tính hiệu quả của nó vẫn cần được xem xét. Giống như phán quyết vừa qua của Tòa trọng tài, những quy định pháp lý đơn thuần không thể ngăn cản các động thái của Trung Quốc, trừ khi kết hợp với những bước tiến về chính trị và quân sự ở các khu vực khác.

Tuy nhiên, Indonesia cũng phải đối mặt với một số vấn đề. Mặc dù có nền tảng pháp lý vững chắc, nhưng năng lực quân sự của quốc gia này đang đối diện hạn chế. Ngoài ra, cũng giống như các nước Đông Nam Á khác, chính phủ của ông Jokowi gặp phải khó khăn trong việc cân bằng hợp tác với Trung Quốc, khi mà lợi ích và khác biệt cùng song hành với nhau.

Việc đưa ra một loạt các lý do cho bản đồ mới, cho không chỉ để cập đến Quần đảo Natuna, có ý nghĩa lớn về mặt ngoại giao. Đáng chú ý, chính quyền ông Jokowi cũng đặt bước tiến trong việc nhận mệnh đề vấn đề biên giới như một ưu tiên hàng đầu, gần với tầm quan trọng của việc bảo vệ chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ. Do đó, cần nhìn nhận và đánh giá vấn đề bao quát hơn, thay vì chỉ tập trung vào Trung Quốc và Biên Đông như trước đây.

“ Biên Đông sau 7 năm ” của Michael McDevitt

Tháng này 7 năm trước tại ARF ở Hà Nội, Ngoại trưởng Mỹ Hillary Clinton đưa ra tuyên bố công khai, và đặt với Trung Quốc là rất đáng ngạc nhiên, về việc Mỹ can thiệp vào tranh chấp Biên Đông.

Dù mục tiêu của Clinton là cho thấy rằng hòa bình và ổn định ở Biên Đông là mối quan tâm của Mỹ, khuyến khích Trung Quốc hành động theo luật pháp, ngừng xây đảo và quân sự hóa các đảo và tuân thủ phán quyết của Tòa Trọng tài, nhưng Washington không có tác động thực tế nào (thiếu việc sử dụng vũ lực hoặc các hình phạt về thương mại hoặc kinh tế - những hành động mà Washington không muốn

sở dĩ).

Bắc Kinh đã tiến hành một kế hoạch dài hạn để đạt được những quyên và lợi ích mà nước này yêu sách. Trung Quốc đã chiếm các đảo, đá và thực thi ở Biên Đông bằng cách kết hợp sở dĩ và lực, công chế và chiếm đóng. Bây giờ với ba sân bay lớn mới xây dựng, Trung Quốc có thể thường xuyên thực hiện giám sát trên không để với các tuyến đường biển của mình cũng như với rất nhiều tuyến khác của Đông Nam Á.

Vậy, sau 7 năm, chúng ta đang ở đâu? Chính sách của Mỹ nhằm kiểm soát hành động của Trung Quốc ở Biên Đông đã đạt được những gì và còn đường tiếp theo là gì?

Thứ nhất, Mỹ đã đóng vai trò gián tiếp những quan trọng ở Manila khi Trung Quốc lên Tòa trọng tài.

Thứ hai, không có lợi ích quan trọng nào của Mỹ bị tổn hại. Hội quân và không quân Mỹ vẫn hoạt động ở những khu vực mà luật quốc tế cho phép: một đầu hi vọng quan trọng của quan tâm chính sách quốc gia và ngăn chặn quân sự mà nhiều quốc gia nên áp dụng.

Thứ ba, Hiệp định Thương mại Quốc phòng (MDT) với Manila còn hiệu lực và Trung Quốc không có ý định kiểm soát nó bằng máu của người Philippines. Hà Nội đang mua sắm thêm nhiều vũ khí quân sự hiện đại khi Bắc Kinh phải cân nhắc trước khi ép Hà Nội rời khỏi Trường Sa.

Hơn nữa, sau phán quyết của Tòa trọng tài, Bắc Kinh phải bám vào ý đồ của hội trọng trấn của Tổng thống Philippines Duterte, đó là giữ thế điếu cho Bắc Kinh để để lấy các khoản hỗ trợ. Vì Duterte vẫn dựa vào MDT cho thấy quan hệ an ninh tích cực với Washington vẫn có giá trị ở Đông Nam Á.

Tóm lại, dù Bắc Kinh vẫn theo đuổi mục tiêu kiểm soát toàn bộ Trường Sa nhưng

tiền đề đã bệ tri hoãn. Dù cán cân quân sự ở Trùng Sa đã thay đổi vịnh biển theo hướng có lợi cho mình, Trung Quốc vẫn phải đổi mặt với việc làm sao để đánh bại các bên yếu sách khác ra khỏi Trùng Sa mà không gây chiến tranh.

Chính sách của Mỹ đã thu hút sự chú ý quốc tế vào Biển Đông, khiến cộng đồng quốc tế nghi ngờ và lo ngại về hành vi tiếp tục của Trung Quốc. Với rất ít hành động cụ thể mà Washington đã thực hiện, đây có lẽ là kết quả tốt nhất để đạt được một cách hòa bình. Chính quyền Trump nên tiếp tục duy trì mối quan tâm đến tranh chấp Biển Đông giống như các lợi ích và vấn đề quan trọng khác mà Washington có với Bắc Kinh.

“ [Đo lường và hòa dịu trên Biển Đông](#) ” của Prashanth Parameswaran

Một năm sau phán quyết của Tòa trọng tài, khu vực Biển Đông có vẻ đang ở giai đoạn hòa dịu nhưng thực tế bất cứ sự hòa dịu nào cũng là do tiếp và có rất ít dấu hiệu kéo dài.

Đo lường và hòa dịu này là do nhu cầu yếu tố. Yếu tố quan trọng nhất là cuộc bầu cử của Duterte, ít nhất đến giờ, khiến Manila tiếp tục tranh chấp quyết đoán nhất ở Biển Đông thành kết quả chấp, coi như vấn đề Biển Đông và phán quyết.

Dù Duterte thường được coi là nhân tố chính trong việc thay đổi môi trường chiến lược ở Biển Đông, những những nỗ lực khác cũng phải chịu trách nhiệm hoặc hướng lợi từ vấn đề này. Trung Quốc đã đưa gìn với dự thảo khung COC và ngừng công nhận lịch của những bên không tranh chấp can dự.

Cuộc bầu cử của Trump cũng dẫn đến đo lường hòa dịu ở Biển Đông. Những thay đổi liên ban đầu cho thấy sự đồng thuận ngầm của Mỹ và Trung hợp tiếp vấn đề Biển Đông để hợp tác trong vấn đề Triều Tiên.

Những mặt cái nhìn sâu hơn cho thấy mối hòa dịu ở Biển Đông chỉ là do tiếp.

Thị nhật, dù những hành vi gây bất ổn chính không xuất hiện, cũng thỉnh thoảng leo thang và một số nơi đã bùng phát.

Ngay cả khi Trung Quốc tham gia đàm phán với ASEAN về dự thảo khung COC, Bắc Kinh vẫn không ngừng xây dựng các sân quân sự và các công trình lũng động ở Trường Sa.

Các nước ASEAN hiểu rõ thực tế này và đang có những bước đi lũng động, đôi khi công khai báo về yêu sách của mình ngay cả khi đang đàm phán với Bắc Kinh, ví dụ Indonesia đặt tên Biên Bắc Natuna, xung đột Trung - Việt về khai thác năng lượng, Malaysia tuyên bố công nhận và thực thi chủ quyền về các đảo tranh chấp xâm lấn biên ngay khi đang đàm phán với Bắc Kinh về OBOR.

Trong khi đó, Mỹ và các nước ngoài khu vực không bỏ rời Biên Đông. Họ đặt đồng của Mỹ trên Biên Đông vẫn diễn ra và trong một số trường hợp còn được đẩy mạnh. Các chủ thể có ảnh hưởng như Nhật, Ấn Độ, Úc tiếp tục hàng loạt biện pháp hỗ trợ những nước Đông Nam Á.

Thứ hai, có lý do cho thấy cũng thỉnh thoảng có thể bùng phát dù sớm hay muộn để kích thích thời kỳ bão táp hòa dịu này.

Cách hành xử của Trung Quốc trong vài năm qua ở Biên Đông cho thấy thời gian hòa dịu ngắn nào cũng chỉ là chiến thuật tạm thời chứ không phải là duy trì chiến thuật.

Các nước ASEAN cũng không có vẻ sẵn lòng bỏ qua yêu sách của mình. Thông báo công khai của một quan chức năng lượng Philippines vào tuần trước cho rằng việc khoan dầu khí ở Bãi Cỏ Rong có thể khôi phục cuộc nếm nay - đứng thái phù hợp với phán quyết của tòa án cũng có thể chức giỡn Bắc Kinh.

Ở Mỹ, so với năm 2009, vấn đề Biên Đông hiện nay được nhiều người coi là bài kiểm tra độ tin cậy và nghiên cứu tình huống của Mỹ về cách Trung Quốc triển khai ứng

xã với láng giềng. Nếu quan hệ Mỹ - Trung xấu đi và Trung Quốc thực hiện nhiều hành động khiêu khích, không lo ngại trở ngại Mỹ áp đặt các biện pháp với cái giá phải trả lớn hơn.

“Biên Kinh nghiêm túc xem xét phán quyết Biên Ông” của Bill Hayton

Biên Kinh không công nhận và không tuân thủ phán quyết năm 2016 của PCA; đơn phương áp đặt lệnh cấm đánh bắt cá trên vùng biển phía bắc của Biên Ông và tiếp tục chiếm đóng và quân sự hóa Bãi Vành Khăn.

Tuy nhiên, có bằng chứng cho thấy chính quyền Trung Quốc, bất chấp lời tuyên bố của mình, đã thay đổi hành vi. Tháng 10/2016, Biên Kinh cho phép các tàu Philippines đánh bắt trên biển tại Bãi Scarborough, tuy vẫn có một tàu tuần tra Trung Quốc chặn lại vào. Đáng kể hơn, Trung Quốc tránh khai thác dầu khí trái quy định của UNCLOS. Mặc dù phán quyết năm 2016 chỉ rằng biển Trung Quốc và Philippines, hành vi của Trung Quốc đối với Việt Nam cũng thay đổi. Sau lần đưa giàn khoan vào vùng Việt Nam tuyên bố chủ quyền năm 2014, các giàn khoan của Trung Quốc đều ở vùng an toàn, tránh gây hại.

Các nhà chức trách Trung Quốc dường như không chấp nhận phán quyết, tiếp tục chặn và đe dọa tàu cá Philippines ở Trường Sa. Trong một số cố gắng nghiêm trọng hơn, một tàu được cho là thuộc Cảnh sát Biên Trung Quốc vào ngày 27/3 đã nổ súng vào một tàu cá Philippines gần đá Gaven.

Có dấu hiệu rõ ràng từ các lời nói và hành động của Trung Quốc rằng nước này đã lên tiếng thay đổi lập trường pháp lý chung ở Biên Ông. Nhà nghiên cứu Úc Andrew Chubb lưu ý rằng một bài báo Trung Quốc tháng 7/2016 đã đưa ra cái nhìn mới. Bài viết của các nhà lý luận pháp luật Công Sơn đã gợi ý thích yêu sách chủ quyền của Trung Quốc có ba phần: yêu sách đối với tất cả các đá và rạn san hô trong đường ch U; yêu sách về “quyền lịch sử” đối với tất cả vùng biển bên trong đường ch U xung quanh các nhóm đảo “gần kề nhau” (các nhóm như các thực thể trong quần đảo Trường Sa); và yêu sách quyền không được quyền đánh bắt cá các đảo điếm cướp thành mà người dân Trung Quốc đã đánh bắt.

Yêu sách đòi với tất cả các đá và các rạn san hô rõ ràng là tranh chấp với các bên yêu sách khác, nhưng ít nhất được khng định trong khuôn khổ của luật quốc tế thông dụng. Tuy nhiên, với hầu hết các nhà quan sát ngoài Trung Quốc, hai phần yêu sách sau vi phạm UNCLOS.

Lập trường mới của Trung Quốc là buộc đi quan trọng nhằm tuân thủ UNCLOS và phán quyết. Đáng lưu ý, nó lo ngại về sự đe dọa Trung Quốc phải đối các nước khác đánh bắt và khoan dầu ở Biên Ông. Việt Nam tin rằng điếu này, cho phép Talisman Việt Nam khai thác dầu trong EEZ của mình.

Tháng 5, Tổng thống Philippines Rodrigo Duterte nói ông Tập Cận Bình cảnh báo sẽ có “chiến tranh” nếu chính phủ Manila cho phép khai thác ở Bãi Cỏ Rong. Mũi đe dọa này vi phạm cả phán quyết và định nghĩa yêu sách mới của Trung Quốc. Duterte có thể cần nhắc tới sao Việt Nam sẵn sàng chấp nhận rủi ro trong khi mình thì không.

Nhìn chung, Trung Quốc cố gắng đưa ra vấn đề về trật tự khu vực hợp lý (như chỉ sự hầu hợp pháp của mũi đá và rạn san hô bên trong đường ch U) trong các quy tắc quốc tế thông dụng. Vẫn còn cả quãng đường để Trung Quốc tuân thủ hoàn toàn những rõ ràng không có ý vi phạm.

Điếu xảy ra tiếp theo sự phụ thuộc vào việc liệu Philippines, các nước trong khu vực và trên thế giới quan tâm đến luật pháp quốc tế có thể làm gì để khu vực tiến tới giải quyết hòa bình các tranh chấp.

“Làm thế nào để thực thi phán quyết PCA ” của *Frank E. Lobrigo*

Phán quyết PCA là một bước ngoặt khi đưa ra một tiến bộ pháp lý trong luật quốc tế với tuyên bố rằng quy định pháp lý không tồn tại trong Hiến pháp của Hội đồng UNCLOS. Điều đó có nghĩa Trung Quốc không thể yêu sách chỉ quyền đòi với toàn bộ bề rộng của Biên Ông dựa trên quy định pháp lý đối cái gọi là “đường chín đôn”.

Không giống như phán quyết trong n, phán quyết của một tòa án quốc tế rất khó được thi hành vì tòa không có bộ máy chấp pháp. Khi nng tnt nhất là các quốc gia có thể viện đến Liên hợp quốc, cơ quan có thể cho Hội đồng Bảo an thi quyết định. Nhưng Trung Quốc là một thành viên thường trực của Hội đồng Bảo an và có quyền phủ quyết, việc thi phán quyết của PCA thông qua Hội đồng Bảo an là vô nghĩa.

Phán quyết có thể được thi hành cách có ý nghĩa hơn - thực hiện đầy đủ các quyền chủ quyền của Philippines trong EEZ của n này ở Biên Đông và xa hơn là thực hiện các quyền chủ quyền đối với Thềm lục địa Mở rộng (ECS). Việc Philippines thực hiện quyền chủ quyền ở EEZ và ECS là hoàn toàn đúng đn theo phán quyết PCA và UNCLOS.

Hiến pháp năm 1987 ghi rõ hơn việc khai thác tài nguyên thiên nhiên của người dân Philippines, nhưng không cấm việc thăm dò do nhà n bởo tr.

Trung Quốc và Philippines có thể tiến hành thăm dò chung trong EEZ của Philippines nếu Trung Quốc thừa nhận quyền chủ quyền của Philippines đối với EEZ của n này. Kế hoạch này là sự nhượng bộ đối với Trung Quốc vì đó là sự chấp nhận phán quyết của PCA. Do đó, Trung Quốc phải áp thu lên thăm dò chung; một đx xuất không thể chấp nhận được đối với Philippines vì nh vpy nnc này sẽ dâng EEZ của mình cho Trung Quốc.

Phong tục hợp lý đ Philippines thực thi quyền chủ quyền đối với EEZ của mình là tiến hành thăm dò chung với M và Nhật Bản. M có công nghệ biển sâu đ thăm dò và quân sự có thể bởo v Philippines; trong khi Nhật Bản có nguồn tài chính đ duy đng vn cho việc thăm dò, và nhu cầu v khí đt t nhiên.

Trung Quốc sẽ không tiến hành chiến tranh với Philippines nếu n này thực hiện thăm dò chung, một hoạt đng nhà nnc hợp pháp. Nếu không, Trung Quốc sẽ đ sức v c thể gi vì Hiến chương Liên Hợp Quốc cấm chiến tranh xâm lnc./.

